TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2025/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà Mai Thị Y, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp N, xã N, TP ..

Bị đơn: Ông Trương Văn N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp N, xã N, TP ..

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 81, 82, 83, 110 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị Y và ông Trương Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị Y và ông Trương Văn N thuận tình ly hôn.

Về con chung: đã trưởng thành, không giải quyết.

Về tài sản chung: Không.

Về nợ chung: Không.

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Mai Thị Y tự nguyện chịu

150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000085, ngày 10/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Cần Thơ thành án phí. Bà Mai Thị Y được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát KV.3;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đinh Huỳnh Thái Ngọc